

Đại hội X nhìn từ lý thuyết bầu cử

Nguyễn An Nguyễn
Nghiên cứu sinh kinh tế
Rice University

Bài toán bầu cử cho ĐH X (bầu Ủy ban Trung ương Đảng và bầu Bộ Chính trị) là tìm cơ chế để chọn người cho nhiều vị trí trong một ủy ban, trong điều kiện tồn tại cả hai xu hướng B và A. Trong ít nhất hai mươi năm trở lại đây, Đảng Cộng sản Việt Nam vẫn áp dụng cơ chế thương lượng trong nội bộ Ủy ban Trung ương nhiệm kì trước về danh sách ứng cử cho nhiệm kì sau.

Phương án 1: Thương lượng về nhân sự

Cơ chế thương lượng về nhân sự cho Ủy ban Trung ương Đảng vào nhiệm kì tới diễn ra như sau: các ủy viên (hay các nhân vật chủ chốt) thuộc hai phe A và B của nhiệm kì này sẽ thương lượng với nhau về danh sách ứng cử viên cho Trung ương nhiệm kì tới.

Lý thuyết thương lượng (bargaining theory) khẳng định rằng, bất kì ai có một chút sức mạnh mặc cả (dù nhỏ) cũng sẽ được chia phầnⁱ. Thương lượng giữa hai phe A và B về nhân sự cho một ủy ban tương lai sẽ dẫn đến thế “cài răng lược” về con người.

Vì Đại hội buộc phải thông qua danh sách này, việc bỏ phiếu của Đại hội không ảnh hưởng đến tương quan lực lượng giữa hai phe. Vì trong Trung ương mới này vẫn có hai phe A và B, nên mỗi chính sách của nó trong nhiệm kì mới lại là sự giằng co, mặc cả giữa hai phe này.

Điểm mấu chốt là chính Trung ương mới này, đến lượt nó, lại tiếp tục mặc cả về danh sách ứng cử viên nhiệm kì tới. Vì thế, mà thế tương quan giữa hai phe này lại được tái tạo qua mỗi kì bầu cử.

Đặc tính cơ bản của cơ chế thương lượng này là dù phe B chiếm thiểu số, nó vẫn đảm bảo được tiếng nói của họ, khiến sự thay đổi không diễn quá đột ngột. Hệ quả kép của hiện tượng này là: một mặt, hai mươi năm Đổi mới của Việt Nam không có mâu thuẫn chính trị quá lớn; mặt khác, tốc độ cải cách của nó cũng chậm vì phải thỏa hiệp giữa hai phe.

Một sự nói lòng nguyên tắc Trung ương chỉ định là bầu chọn 160 từ 175 ứng cử viênⁱⁱ. Nếu theo cách này, việc bỏ phiếu tại Đại hội chỉ có thể thay đổi trên dưới 10% tương quan trước đó. Theo cách này, tiến trình chuyển dịch cơ cấu của Trung ương có thể diễn ra, nhưng với tốc độ khá chậm chạp.

Phương án 2: Đề cử tự do và bỏ phiếu cạnh tranh

Đây thường được xem là phương án mạnh dạn nhất, nhưng thực tế kết quả lại ôn hòa hơn người ta tưởng. Theo phương án này, trong mỗi Đại hội Đảng, các đại biểu tự do đề cử

nhiều ứng cử viên cho từng ghế. Sau đó họ bỏ phiếu cho từng ghế, và ai được đa số phiếu sẽ giành ghế ấy. Đương nhiên, các đại biểu sẽ đề cử người thuộc phe mình vào các ghế.

Thông thường, lợi ích của mỗi người bỏ phiếu sẽ quy định họ hoặc là B, hoặc là A. Vì thế, một người ủng hộ A sẽ bỏ phiếu sẽ bầu cho cả 160 ứng cử viên có khuynh hướng A, và ngược lại. Nếu số người bỏ phiếu ủng hộ A đông hơn, thì ủy ban mới sẽ gồm cả 160 ứng cử viên phe A. Ủy ban Trung ương mới sẽ gồm toàn những người phe A. Họ không còn phải thương lượng với phe B trong Trung ương, nên sẽ mạnh tay trong các chính sách có khuynh hướng A.

Đến Đại hội sau, nếu những người ủng hộ B chiếm đa số, thì cơ cấu nhân sự của Trung ương mới sẽ đảo ngược. Dù các phe vẫn đề cử người của mình cho các ghế thì Trung ương vẫn sẽ gồm toàn những người B, và họ rảnh tay thực hiện các chính sách của mình.

Dù chính sách có thể thay đổi qua mỗi nhiệm kì, nhưng điều quan trọng là cơ cấu của Trung ương luôn phản ánh ý kiến đa số của Đại hội. Theo nghĩa này, kết quả của một phương án tưởng chừng mạnh dạn nhất lại cho ra một kết quả ôn hòa hơn nhiều so với phương án 3 sau đây.

Phương án 3: Bỏ phiếu cạnh tranh trong danh sách Trung ương đề cử

Cho tới Đại hội X, cơ chế mới được đề xuất là: Trung ương cũ sẽ đề cử hai hay nhiều ứng cử viên cho mỗi ghế. Đại hội bỏ phiếu cho từng ghế trong 160 ghế của Trung ương mới. Ứng cử viên nào chiếm đa số phiếu sẽ giành ghế đó.

Tương tự như phân tích ở trên, mỗi người bỏ phiếu sẽ bầu cho cả 160 ứng cử viên A, hoặc 160 ứng cử viên B. Vì thế, Trung ương mới sẽ có đồng thuận cao để thực hiện chính sách này.

Nhưng điểm khác biệt cốt tử của phương án 3 so với 2 là: Trung ương mới sẽ chọn ra danh sách ứng cử viên để bỏ phiếu cạnh tranh. Lúc này, trong Trung ương chỉ gồm một khuynh hướng (hoặc B, hoặc cấp tiến). Vì thế, lẽ tự nhiên là Trung ương sẽ chọn ra danh sách chỉ gồm những người có cùng khuynh hướng với mình (tức là cũng toàn B hoặc toàn A). Vì thế, Đại hội kế tiếp chỉ có thể bầu cho khuynh hướng đó.

Hệ quả là cơ cấu nhân sự của Trung ương có thể hoàn toàn trái với ý kiến đa số của Đại hội. (Trung ương toàn A trong khi Đại hội toàn B và ngược lại). Tình trạng này hoàn toàn có thể được duy trì từ Đại hội này sang Đại hội khác.

Với những người ủng hộ A, thì việc chuyển từ phương án 1 (thương lượng) sang phương án này có thể tạo ra một cơ cấu Trung ương toàn A. Nếu phe A thắng lợi trong cuộc bỏ phiếu chuyển tiếp từ phương án 1 sang 3 thì chính sách A sẽ được đẩy nhanh hơn và duy trì lâu dài.

Nhưng điều rủi ro ghê gớm cho họ là nếu không may, vì một lí do nào đó mà phe B lại thắng trong cuộc bỏ phiếu chuyển tiếp này thì các nhiệm kì tiếp sau sẽ bị thống trị bởi Trung ương của phe B.

Tiêu chí	Phương án 1	Phương án 2	Phương án 3
Ai đề cử danh sách ứng cử viên	Ủy ban TW khóa trước	Ủy ban TW khóa trước	Đại hội
Cơ chế đề cử	Thương lượng giữa hai phe	không cần thương lượng	Tự do đề cử
Ai quyết định danh sách	Do hai phe trong TW cũ dàn xếp	TW cũ dàn xếp	Đại biểu bầu ra
Kết quả cơ cấu nhân sự TW	Tỉ lệ số ghế giữa A và B do mặc cả	Toàn A hoặc toàn B	Toàn A hoặc toàn B
Tương quan hai phe trong TW của nhiệm kì sau so với TW nhiệm kì trước	Không thay đổi	Nếu có thay đổi thì rất đột ngột. Sau đó sẽ không thay đổi nữa	Có thể thay đổi đột ngột
Tương quan hai phe trong TW so với tương quan hai phe trong Đại hội	Khác nhau	Rất khác nhau	Giống nhau
Khả năng thay đổi cơ cấu TW khi Đại hội có thay đổi về ý kiến đa số	Trung bình	Rất thấp	Rất cao

Bảng 1: So sánh ba phương án chọn nhân sự cho các ủy ban

Kết luận:

Bài viết này cung cấp một khung lý thuyết nhằm phân tích về các phương án bầu cử và hệ quả của nó thông qua một mô hình trừu tượng. Với Việt Nam, sự khác biệt giữa A và B là gì (bảo thủ-cải cách, Bắc-Nam v.v.) chỉ có thể được xác định bởi chính các Đảng viên và người dân Việt Nam. Chỉ có một điều chắc chắn là việc lựa chọn phương án bầu cử nào sẽ ảnh hưởng to lớn đến tương quan của các xu hướng hiện tại và sức chiến đấu của Đảng.

ⁱ Tất nhiên, ai có sức mạnh thương lượng lớn hơn thì được dành phần hơn. Sức mạnh này phụ thuộc vào việc ai thiệt hơn khi thương lượng đồ võ

ⁱⁱ Trả lời phỏng vấn của Thường trực Ban bí thư Phan Diễn trước báo giới. Tuổi trẻ 14/4/2006